

NHỮNG CHUYỆN KHÓ QUÊN

Diệu Ngọc

(Ghi chú: Trong đây có kể lại câu chuyện thật về một người, tuy tên nhân vật đã được thay đổi, mong người trong cuộc nếu có đọc những giòng này thì hãy tha thứ cho tôi. D.N)

Đọc xong bản thông cáo của Cộng Đồng, tôi hồ hững buông tờ báo xuống bàn...

Không hiểu rồi ngày mai đây tôi có nên đi dự cuộc mít-tinh để tưởng niệm ngày 30 tháng 4 theo như lời mời trong nội dung bản thông cáo trên tờ báo đó hay không (?). Mặc dù cũng theo như trong thông cáo đó có nói thì ngày mai cũng là ngày khánh thành tượng đài kỷ niệm để tưởng nhớ đến các chiến sĩ Việt-Úc đã bỏ mình trong cuộc chiến hơn 30 năm trước trên quê hương Việt Nam...

Ngày 30 tháng 4 năm nay lại lọt vào ngày thứ bảy, cũng là ngày "thọ bát" (tu một ngày) định kỳ của các Phật tử chùa Hoa Nghiêm mà tôi là một thành viên cho nên tôi đã phải suy nghĩ rất nhiều, không biết nên đi tu hay là bỏ một kỳ tu học để góp mặt với cộng đồng trong dịp này....

Suy đi tính lại một một việc nhỏ như vậy mà cũng làm tôi mãi đến khuya mới chợp mắt... Và sau cùng thì tôi chọn con đường tu... Vì tôi muốn thực hành lời Phật dạy "Quá khứ thì đã qua còn tương lai thì chưa tới" với hàm ý dạy chúng ta đừng nghĩ nhiều về quá khứ cho dù cái quá khứ đó vui hay buồn cũng làm cho tâm chúng ta không được an tịnh mà rồi bất cứ dự tính gì cho tương

lai thì cũng sẽ làm cho cái tâm của chúng ta không an như vậy...

Nhưng điều tôi muốn lại không được như ý....

Sáng hôm sau tôi tới chùa rất sớm để phụ với các bạn tu sắp xếp lại các bình bông, các đĩa trái cây, lau chùi và thắp đèn hương trên bàn thờ Phật để chờ giờ khai mạc khóa tu. Đâu đó trong một góc chánh điện rộng thênh thang tôi nghe có vài người cũng bàn tán về buổi lễ khánh thành tượng đài chiến sĩ hôm nay.

Cuối cùng một số Phật tử được thầy cho phép dự lễ.

Tới nơi thì người ta đã tề tựu rất đông, chúng tôi được cho ngồi hàng ghế phía trước, tôi đảo mắt nhìn quanh thấy ai cũng ăn mặc tươm tất đây về trình trọng. Có mấy người cựu chiến binh VNCH tuy đã luống tuổi nhưng nét bệ vệ vẫn còn trong bộ quân phục thẳng nếp điểm thêm mấy hàng huy chương lấp lánh là chứng tích của một thời ngang dọc ngoài chiến địa... Nhứt là các cựu Phi công của quân chủng Không Quân, xưa đã tung hoành trên nền trời Việt Nam, nay tuy tuổi đã cao nhưng cái hào hùng pha chút ngang tàng bất cần đời của ngày nào vẫn còn đậm nét và được biểu lộ qua những chiếc áo bay trên có đính mấy cái phù hiệu của đơn vị với nhiều màu sắc....

Tôi nghe chồng tôi kể, trong lần viếng thăm căn cứ Không Quân, vị Tổng Thống đương thời đã ghi vào sổ lưu niệm của một đơn vị phi hành: "Trên đất nước thân yêu của chúng ta, không gian là của các bạn". Bấy giờ nhìn lên chiếc trực thăng tản thương cũ với dấu hiệu chữ thập đỏ đã được tân trang lại và được gắn trên chót của một trụ cao in hình lên bầu trời xanh gọn vài án mây trôi nhẹ nhẹ tạo thành một hình ảnh rất sống động làm tôi hình dung lại một thuở nào chiếc trực thăng này đã bao lần vào sanh ra tử...

Tới giờ khai mạc, hai lá quốc kỳ Úc - Việt được kéo lên theo âm ba hùng hồn của hai bài quốc ca của hai nước trong khi một chiếc trực thăng do một Thiếu tá của Không Quân Hoàng Gia Úc bay ngang... Khi bài Quốc ca Việt Nam vừa trôi lên, bỗng nhiên tôi cảm thấy rung động toàn thân, một thứ cảm xúc rất mạnh từ đâu đó xâm chiếm toàn thân làm cho tôi suýt chút nữa là đã khóc òa lên thành tiếng...

Ba mươi năm rồi còn gì ...

Hôm nay và tại đây, những người Việt lưu vong đủ mọi thành phần, đủ các lứa tuổi cùng đứng chung chào lá quốc kỳ và cất tiếng hát lên bài quốc ca của nước mình thuở trước trên mảnh đất gọi là quê hương thứ hai, lòng tôi chợt chùng xuống nỗi nhớ dâng tràn... Miệng hát mà nước mắt tuôn trào, không phải một mình tôi khóc mà

gần như tất cả người Việt ở đây lúc này đều khóc, có phải người ta khóc vì nhớ về quê hương yêu dấu mà nơi đó hiện vẫn còn những người thân thương đang sống...!!

Hồn thiêng sông núi hay là hương hồn các tử sĩ dường như đang trở về hiện diện đâu đây? Tôi thầm nguyện một lời tri ơn đối với tất cả những ai đã một đời hy sinh để bảo vệ tự do cho chúng tôi, cho miền Nam. Mặc dù đại cuộc không thành vì một nguyên nhân ngoại lai bất khả kháng nhưng gương hy sinh của các anh chị muôn đời là khuông vàng thước ngọc cho những thế hệ nối tiếp theo sau..

Sau lễ chào cờ, một phút mặc niệm, đại diện ban tổ chức đọc một bài diễn văn nói lên ý nghĩa buổi họp mặt hôm nay và bày tỏ lòng tri ơn đối với những người chiến sĩ can cường Việt-Úc đã hy sinh thân mạng mưu cầu tự do và hòa bình cho miền Nam Việt Nam. Tiếp theo đó, máy vi âm được nhường lại cho một vị thượng khách mà theo tôi biết đó là một cựu quân nhân Úc thuộc hàng tướng lãnh phát biểu lòng tri ân đối với các tử sĩ và ông nhấn mạnh, ở Úc có rất nhiều tượng đài kỷ niệm nhưng đài kỷ niệm này là một nơi linh thiêng để chúng ta tưởng nhớ đến công lao của những chiến sĩ Việt-Úc đã bỏ mình trong cuộc chiến cách đây mấy mươi năm, chúng ta vinh danh họ, chúng ta hãnh diện vì họ, vì họ đã hy sinh cho tự do hòa bình cho chúng ta... Chúng ta có thể đưa thân nhân gia đình con cháu của chúng ta đến đây để kể cho chúng nghe về sự hy sinh to lớn này... Giọng nói hùng hồn nhưng chứa đựng nhiều xúc cảm làm cho.... tôi thấy nhiều người cúi đầu, có lẽ họ cũng đang nghẹn ngào như tôi...? Sau đó đến phiên các tôn giáo làm lễ cầu nguyện...

Tôi đưa mắt nhìn chung quanh thì chợt thấy một người vừa đứng lên rời chỗ ngồi cách tôi không xa, tôi kêu lên thảng thốt:

- Yên ! Phải... Hoàng Yên không...?

Hoàng Yên ngược mắt lên nhìn tôi mà gương mặt lộ vẻ ngạc nhiên đến tột độ rồi bước tới ôm chầm lấy tôi mà kêu lớn bất kể sự chú ý của mọi người chung quanh:

- Trời ơi ! Chị.... Sao chị lại ở đây...?

Tôi đáp nhanh:

- Anh Chị đã vượt biên và định cư ở đây... Còn em...?

Hoàng Yên quay qua bà cụ đứng kế bên và giới thiệu:

- Đây là bà nội của Thiên Tú, em được cho qua Canada đoàn tụ với Thiên Tú lâu rồi. Em theo ông bà nội Thiên Tú sang Úc thăm người bà con... Chị đi đây còn anh đâu sao không thấy...?

Tôi chào bà cụ và đáp:

- Anh chị và hai đứa nhỏ đều ở đây...

Tôi nói tới đây thì có mấy chị bạn cùng đi chung kêu gọi ra xe trở về chùa, tôi vội vàng lấy giấy bút trao đổi số điện thoại và địa chỉ với Hoàng Yên rồi lật đật ra xe sợ các bạn chờ lâu không tiện....

Lên xe, tôi chọn một góc sau cùng và mặc cho các người khác bàn tán về buổi lễ, tâm tư tôi đã quay hẳn về dĩ vãng.....

Tôi còn nhớ, lần sau cùng tôi gặp Hoàng Yên cách nay cũng trên 20 năm....

Thời gian quá dài so với người khác nhưng đối với riêng tôi, tôi cảm thấy như cách đây không lâu... Bởi vì cái không khí ngọt ngào của Sài Gòn sau 30 tháng 4/75 còn kéo dài nhiều năm sau đó và đã hẳn lên tâm tư chúng tôi những niềm đau khôn nguôi.....

Chúng tôi là những người có chồng đi tù... Chúng tôi hẹn nhau mỗi hai tháng một lần, vào trưa chủ nhật cuối tháng của các tháng chẵn 2, 4, 6... thì tụ hội về nhà của một người trong nhóm để hàn duyên, khích lệ an ủi nhau nếu cần... Hôm đó, Hoàng Yên tới trễ hơn thường lệ làm chúng tôi rất lo nhưng sau cùng thì Hoàng Yên cũng dắt bé Thiên Tú đến nhưng đến với vóc dáng tiêu tụy thều thào còn bé Thiên Tú thì ốm xanh xao... Chúng tôi biết đã có chuyện gì đó xảy ra với hai mẹ con nhưng chưa ai biết là chuyện gì... Mới cách nhau có hai tháng mà Hoàng Yên trông sa sút hẳn, ốm hơn, da mặt lại sạm nắng, hai gò má nhô cao...

Tất cả trong nhóm chúng tôi gồm bảy người đồng hoàn cảnh, có chồng là sĩ quan và đang bị tù...! Trong nhóm ai cũng biết Hoàng Yên và Phiên, chỉ huy trưởng một giang thuyền ở vùng Hậu Giang, hai người quen và yêu nhau khi Phiên còn là một Sinh Viên Sĩ Quan Hải Quân tại Nha trang. Sau khi cưới nhau Phiên đã quyết định đưa vợ về Hậu Giang sinh sống để tiện việc đi về của Phiên và cũng để tránh cho Yên cái cảnh làm dâu, đó là Phiên lo xa... Trong nhóm chỉ có tôi và Hoàng Yên là cùng quê nên chúng tôi dễ thân nhau hơn...

Sau cái ngày 30 tháng 4 định mệnh, Phiên không còn cách nào hơn là đưa Yên về nương náu tại nhà cha mẹ, Ba của Phiên có đầu óc rất cởi mở và ông thương yêu Hoàng Yên như con ruột nhưng là một công chức bình thường, đã bị cho nghỉ việc, còn chưa biết làm gì để sống trong hoàn cảnh này... Hiện giờ cha mẹ Phiên đang ở với hai người em Phiên, một trai một gái đã trưởng thành, lúc đó Yên đang mang thai Thiên Tú sắp đến ngày sanh....

Sau khi vào nhà, Yên cho biết, cách đây hơn tháng, tức là sau lần họp mặt kỳ trước, khi chính quyền cho phép

thân nhân đi thăm nuôi tù cải tạo, Yến đã thu vét tất cả tài sản còn sót lại mua một ít quà và dẫn Thiên Tú đi ra Bắc thăm cha. Vì khi Phiên đi tù thì Yến chưa sanh Thiên Tú cho nên Yến muốn dẫn con đi gặp cha một lần, bây giờ là năm 1979, Thiên Tú đã được bốn tuổi.

Cái chuyện Hoàng Yến dẫn Thiên Tú đi ra tận ngoài Bắc thăm cha lại tạo ra một rắc rối giữa Hoàng Yến và mẹ của Phiên, Bà không muốn Hoàng Yến dẫn con đi theo vì cho rằng đi đến chỗ lạ, đường xá lại xa xôi, đem trẻ nít đi theo sẽ có nhiều bất tiện... Nhưng Yến đã quyết lòng và không thay đổi ý định, vì Yến nghĩ rằng gặp mặt con là một điều an ủi lớn cho Phiên để Phiên có đủ tinh thần chờ ngày đoàn tụ...

Bất hạnh thay, khi xe lửa ngừng ở ga chính của thành phố, Hoàng Yến một tay dẫn con một tay xách bao quà, còn đang lúng túng chưa tìm được chỗ thuê xe để đi vào trại tù của Phiên, cách đó độ 12 cây số đường làng, thì có hai thanh niên tới làm quen và thỉnh linh một người giựt bao quà, một người giựt luôn cái xách tay Yến đang mang trên vai và bỏ chạy đùng nhằm bé Thiên Tú làm cho nó ngã lăn trên đất và khóc ngất... Yến vội nhào tới bế con lên mà hồn phi phách tán... Một điều lạ là mọi người chung quanh chỉ đưa mắt nhìn như không có chuyện gì xảy ra, mặc cho Yến ngỡ ngác chưa hoàn hồn... Mãi một lúc sau có một cháu gái độ 9-10 tuổi, một tay xách ấm nước, một tay cầm cái ly bước tới rót cho Yến một ly nước và hỏi:

- Cô đi thăm tù phải không...?

Yến còn đang hoang mang thì cháu nói tiếp:

- Cô và em uống nước đi rồi cháu dẫn cô tới chỗ thuê xe vào trại, cháu bán nước trà ở đây... Trước đây đã có mấy vụ như vậy rồi mà ai cũng sợ, không dám làm gì hết... Mà cô còn tiền không...?

Cũng may là tiền mua vé xe còn lại bao nhiêu Yến đã cho vào cái ví nhỏ để ở túi quần thay vì bỏ vào xách tay mang trên vai, nghĩ tới số tiền còn trong túi cũng đủ để mua vé xe lửa trở về Sài Gòn, Yến hơi yên lòng.... Chỉ có điều... Bây giờ vào thăm Phiên với hai bàn tay không... Nhưng Yến nghĩ, đã ra tới đây rồi thì dù gì cũng phải vào trại thăm Phiên... Cho nên khi nghe cháu bé hỏi, Yến gật đầu mà không nói... Yến móc ví lấy ít tiền lẻ đền ơn cháu bé nhưng nó một mực chối từ, Yến nghĩ, ít ra trên đời này còn có người tốt...

Ai đời.... Nói tiếng là đi thăm nuôi chồng ở tù mà tới nơi thì chính người chồng tù phải đi xin cơm của những người tù khác chia xẻ để nuôi hai mẹ con Yến trong ba ngày... Thì thử hỏi còn gì thể lương bất hạnh hơn...!!

Thế nhưng cảnh đời còn cay nghiệt hơn thế nữa, những

bất hạnh trên đời còn chưa chịu buông tha và đã ép Yến vào chỗ tận cùng của khổ đau.....

Một tuần lễ sau Yến về đến nhà ở Sài Gòn thì nhà đã bị niêm phong mấy ngày trước, lý do là cha mẹ chồng Yến và hai người con đã bỏ nhà theo một chuyến vượt biên... Trời đất như quay cuồn, Yến ngồi bệt xuống trước nhà ôm con vào lòng mà không làm sao kêu trời cho thấu...

Trời đã về chiều, mẹ con Yến đành phải xin ngủ nhờ nhà hàng xóm qua đêm...

Sáng hôm sau, vì nghĩ rằng Sài Gòn bây giờ đã đổi chủ, ngoại trừ bà con ruột thịt, không ai dám chứa người lạ cho dù một vài ngày, hơn nữa người lạ đó lại có chồng là sĩ quan của chế độ cũ đang đi tù.... Yến quyết định rất nhanh, dẫn con ra bên xe miền Đông đi thẳng ra Bà Rịa vì Yến đã nhớ lại là Yến còn một người chị bà con cô cậu, hồi nhỏ hai người rất thân nhau, đang sinh sống bằng nghề làm than ở ngoài đó...

Hơn ba tuần lễ phụ với người chị trong công việc đốt gỗ lấy than, Yến đã lấy lại bình tĩnh và nghĩ đến tương lai của Thiên Tú, Yến không đành lòng để cho Thiên Tú bị thất học trong cảnh rừng u tịch này, rồi đây khi Phiên trở về thì sẽ ăn nói ra sao.... Yến nghĩ... cứ dẫn con vào lại Sài Gòn rồi sẽ tìm cách trở về quê ngoại, mặc dù cha mẹ Hoàng Yên không còn nhưng ở đó còn có người cậu lúc nào cũng thương yêu Yến...

Chúng tôi nghe Yến kể mà không khỏi bùi ngùi, vào thời gian này, xã hội vừa đổi thay lòng người điên đảo vì ngoại cảnh đã tạo nên bao nhiêu mối bức xúc trong lòng... Người ta như không còn đủ minh mẫn để giải quyết mọi vấn đề... Tôi nghĩ, nhiều người đã chối bỏ cuộc sống có lẽ cũng vì lý do này... Sau đó chúng tôi đã... kể ít người nhiều góp lại được một số tiền khả dĩ đủ cho Yến làm lộ phí trở về Nha Trang....

Tôi đã bật tin Yến từ đó.... Bây giờ gặp lại Yến ở đây bảo sao chúng tôi không mừng mừng ... tui tui...

Nghĩ đến đây thì xe cũng vừa queo vào cổng chùa....

Từ đó đến chiều bé mặc khóa tu, tâm trí tôi như không còn chỗ để chứa bài pháp của Thầy giảng, xin Thầy tha lỗi cho con...! Vậy mới biết lời Phật dạy không sai, chỉ mấy phút giây tìm về quá khứ mà tâm trí tôi đã không còn một chút an tịnh, bài pháp của Thầy giảng tôi hoàn toàn không thu thập được.... Tôi chỉ trông cho mau về tới nhà để liên lạc với Hoàng Yến và sẽ tìm thăm Yến ngày mai, chủ nhật...

Rồi ngày mai cũng đến, tôi tìm tới với Yến, bây giờ thì cả hai chúng tôi đều đã lấy lại bình tĩnh, chúng tôi nhìn nhau để tìm một sự đổi khác... Nhưng tôi không chú ý điều đó cho lắm mà cái tôi muốn biết là sau khi trở về

Nha trang thì hai mẹ con sinh sống ra sao và hoàn cảnh nào đã đưa đẩy Yến đến Canada rồi qua đây...

Yến kể, sau khi về đến quê nhà ở Nha trang mới biết là cậu của Yến đang mang chứng bệnh nan y, cảnh nhà đã sa sút và đang lâm vào cảnh khó khăn vì phải lo chạy chữa cho cậu... Sau khi tạm trú ở nhà cậu hơn một tuần, mặc dù cả nhà gồm cậu mợ Yến và hai người con đều vui vẻ và đối đãi rất tốt với Yến, vẫn yêu thương Yến nhưng Yến thấy... không thể để cho người ta phải bận tâm thêm vì hai mẹ con. Tạm thời gọi bé Thiên Tú ở nhà, Yến theo giúp người em con cậu đang có sạp bán rau cải Đà Lạt tại chợ Nha trang. Sau đó theo lời khuyên và được sự yểm trợ thêm chút ít vốn của người em, Yến theo xe hàng lấy rau cải từ Đà Lạt về bỏ mồi ở chợ Cam Ranh và Nha Trang.

Công việc dù vất vả nhưng Yến tự hứa là sẽ tận lực để nuôi con chờ Phiên về, nhờ có công việc làm nên mỗi tháng Yến đều gửi quà cho Phiên và dự định sẽ dẫn Thiên Tú ra Bắc thăm Phiên lần nữa...

Ngờ đâu, bảy tháng sau, gói quà gửi đi đã được trả lại kèm theo một phong thư báo tin Phiên đã mất vì bạo bệnh...

Trời đất như quay cuồng, Yến nằm liệt luôn hơn tuần lễ vì đau khổ dày vò.... Yến không còn muốn sống trên đời này nữa nhưng vì còn Thiên Tú....

Trong thời gian phụ với người em con cậu bán rau cải, Yến có quen với Sư Cô Diệu Hạnh, mặc dù tuổi đã quá trung niên nhưng trông Cô còn rất trẻ, ở Cô toát ra một vẻ đạo mạo đáng kính. Cô tu một mình ở một cái am nhỏ nhỏ trên một cồn cát giữa sông, nhìn lên cầu Xóm Bóng và Tháp Bà ở Nha Trang.

Yến dẫn Thiên Tú thuê đò sang cồn cát vào am gặp Sư Cô Diệu Hạnh, không hiểu sao ngồi trước mặt Sư Cô Yến khóc như chưa bao giờ được khóc. Sư Cô nhìn Yến mà lòng xót xa nhưng Sư Cô thủy chung không lên tiếng mà chỉ vuốt đầu Yến trước cặp mắt nhìn ngây thơ của Thiên Tú. Sau đó Yến bày tỏ ý định nhờ Sư Cô bảo bọc Thiên Tú, chờ Thiên Tú lớn lên thì cho nó xuất gia tu theo Sư Cô còn Yến thì sẽ rời khỏi đây...

Như đọc được tất cả những gì trong óc của Yến, Sư Cô dịu dàng bảo:

- Cô bằng lòng làm theo yêu cầu của con nhưng phần con cũng phải làm theo một yêu cầu của Cô, Cô muốn con quy y Phật...

Yến gật đầu không suy nghĩ, vì trong lòng đã quyết, một khi Sư Cô đồng ý bảo bọc cho Thiên Tú thì Yến sẽ làm cách nào đó để từ già cõi đời đầy đau khổ này, nhìn lại chung quanh ai cũng khổ nhưng chưa thấy ai khổ như

Yến, Yến muốn đầu hàng...

Dường như sợ Yến đổi ý, Sư Cô lên đèn và làm lễ quy y cho Yến ngay, sau đó Sư Cô giảng cho Yến rất lâu về ngũ giới và hơn nữa Cô đã giảng cho Yến về chữ "nghiệp".

Lời giảng của Cô đã làm cho Yến chùng lại cái ý nghĩ tự tử đã nhen nhúm trong lòng... Yến dặt tay Thiên Tú chào Cô ra về hứa ngày mai sẽ đưa Thiên Tú trở lại ở với Cô, Cô vui vẻ gật đầu. Lòng Yến ngổn ngang trăm mối....

Sau khi gửi con cho Sư Cô, Yến nghĩ nhiều về những lời Cô giảng, ý định tự tử không còn nữa, cái nghiệp đã theo báo thì dù có chạy đi đằng nào cũng không khỏi. Khỏi kiếp này nhưng không khỏi kiếp sau ! Yến tiếp tục cái công việc buôn hàng chuyển và mỗi cuối tuần thuê đò sang cồn cát thăm Sư Cô Diệu Hạnh và đem ít quà cho Thiên Tú....

Ngờ đâu, việc đó kéo dài chưa được ba tháng thì một hôm, khi Yến tới, trong am khói hương nguội lạnh Sư Cô và bé Thiên Tú đã đi đâu vắng bóng. Vòng ra sau hè cất tiếng gọi mấy lần không người trả lời, Yến còn đang lấy làm lạ thì có một bà già bước ra từ cái chòi nhỏ cất sau am, bà bước đến gật đầu chào Yến rồi ra dấu cho Yến đi theo bà ra tận bên đò bà mới mở lời:

- Tôi biết cô là mẹ của cháu nhỏ nên tôi nói để cô rõ... Người ta đã đem dầu chôn ở bãi cát bên hông cái am của Sư Cô, cách đây hai đêm người ta đã đào dầu đưa lên tàu vượt biên, vì lo sợ sự an nguy của Sư Cô nếu Công An biết được am Sư Cô chứa dầu cho nên họ đã cho Sư Cô tháp tùng theo chuyến đi, Sư Cô đi và dẫn cháu nhỏ đi theo rồi... Cô đi về ngay đi và đừng trở lại đây nữa kẻo người ta theo dõi thì không hay đâu...

Trời đất lại một lần nữa như sụp đổ trên đầu Yến, trên đường về, Yến đi như kẻ không hồn, ý nghĩ tự tử lại một lần nữa được khơi dậy mãnh liệt trong lòng... Vừa lúc đi ngang qua một ngôi chùa, thấy có tượng Đức Quán Thế Âm lộ thiên phía trước, Yến chậm rãi đi đến trước tượng, bất kể mọi người ở chung quanh, Yến quỳ xuống chắp tay mà hai hàng nước mắt tuôn ra như suối... Mới đầu thì Yến nhắm mắt, lòng nghĩ đến những điều bất hạnh đã xảy ra cho bản thân từ khi Phiên bước vào vòng lao lý đến khi Phiên mất, những tưởng Thiên Tú là cái phao để Yến có thể vịn vào đó mà gượng sống... Bây giờ thì Yến đã mất luôn Thiên Tú.... Vậy thì sống trên đời này còn có ý nghĩa gì... Yến mở choàng đôi mắt nhắm lệ nhìn thẳng vào gương mặt đầy vẻ từ ái của tôn tượng Đức Quán Thế Âm, "Phật Quán Thế Âm từ bi ở trên cao sao không cứu con, con khổ đến chừng nào đây..." Đột nhiên những lời giảng của Sư Cô Diệu Hạnh

về nghiệp báo vang lên vắng vắng bên tai, đầu óc Yên như bồng tỉnh lại, Yên cúi đầu sát đất lạy ba lạy rồi đứng dậy quay gót đi mà gương mặt đại từ bi của Đức Quán Thế Âm vẫn còn ngự trị trong lòng.

Yên trở về nhà người cậu tiếp tục cái công việc buôn hàng chuyển... Mặc dù gia đình cậu có trách Yên sao lại đem con gởi cho người ngoài mà không để cháu lại nhà cậu nhưng Yên đã chuẩn bị câu trả lời này rồi nên Yên bình tĩnh đáp:

- Em thì bận đi buôn bán còn mợ thì lo chăm sóc cho cậu, con thì đi suốt ngày, con sợ để nó ở đây lại thêm gánh nặng cho mợ. Con đã có hỏi Sư Cô trước rồi, đối với Sư Cô không có gì trở ngại nên con mới gởi nó cho Sư Cô...

Cho đến một hôm, sau một ngày vất vả, Yên về đến nhà thì trời cũng đã sẩm tối như mọi khi, người em, con của cậu đón Yên tận ngoài ngõ và báo tin: Sư Cô Diệu Hạnh và bé Thiên Tú đã đến đảo an toàn, chờ ngày đi định cư ở Canada, có người bà con của Sư Cô đang định cư ở đó...

Cầm lá thư của Sư Cô trong tay mà Yên có cảm tưởng mình đang mọc thêm đôi cánh, toàn thân Yên nhẹ nhàng như đang bập bênh trong niềm hạnh phúc chưa từng có... Yên nhớ anh Phiên quá, phải chi còn có anh ở đây để Yên chia bớt niềm hạnh phúc này cho anh...

Từ lúc tới vào nhà đến bây giờ Yên mãi mê kể chuyện cho tôi nghe mà không hề để ý đến bà cụ bước ra chào tôi và bung nước mời... Yên say mê kể với gương mặt rạng rỡ, tuy bây giờ sắp bước qua tuổi 60 nhưng nét mặt chưa có một nếp nhăn chứng tỏ Yên đang sống trong hạnh phúc... Sau đó Yên cho biết tiếp là khi đến được Canada, thay vì tạm trú ở nhà người bà con thì Sư Cô lại đưa Thiên Tú đến tá túc ở một ngôi chùa Ni mà Sư Bà trụ trì là thầy bốn sư của Sư Cô hồi trước. Nói là chùa nhưng thật ra đó là một ngôi nhà nhỏ nhỏ, Sư Bà trang hoàng lại thành một chỗ thờ Phật khang trang để đêm ngày kinh kệ... Cảm ơn Sư Bà và Sư Cô đã chăm sóc cho Thiên Tú, cho đi học đến khi thành tài, có chỗ làm chắc chắn Thiên Tú đã bảo lãnh Yên sang theo diện đoàn tụ.

Từ nhỏ lớn lên trong cảnh chùa, chịu sự chăm sóc của Sư Cô, bây giờ đã là một thiếu nữ xinh đẹp nhưng ngoài giờ làm về đến chùa thì Thiên Tú quán quít bên Sư Bà và Sư Cô, ngày ngày nghe kinh kệ Thiên Tú đã nuôi ý chí xuất gia, nhưng còn chờ Yên quyết định. Yên không phản đối, vả lại đã trải qua quá nhiều nghịch cảnh, không biết bao lần nếm vị khổ của cuộc đời nên chính Yên cũng có ý định xuất gia nhưng cả Sư Cô và Sư Bà còn đặt Yên trong vòng thử thách... là vì...

Yên qua Canada chưa được một năm, một hôm, trong khi Thiên Tú đưa Yên đi dự hội chợ Tết Việt Nam do cộng đồng người Việt ở đây tổ chức, tình cờ Yên gặp cha mẹ Phiên... Yên chỉ gọi được hai tiếng "Ba - Má", bước nhanh đến ôm ghì lấy hai ông bà mà nước mắt tuôn như mưa, Yên nhớ đến Phiên... Mặc dù trước kia có những bất đồng nhỏ nhỏ giữa mẹ chồng nàng dâu, nhưng trong lòng Yên hoàn toàn không có một chút oán trách trái lại Yên vẫn coi họ như cha mẹ ruột của mình... Hồi ra mới biết, lúc người ta báo có chuyến vượt biên thì Yên đang đi thăm Phiên tận ngoài Bắc, mà cái chuyện vượt biên ai cũng biết, không thể hẹn trước và cũng không thể chờ.... Hai ông bà cũng đang định cư ở vùng này, ông cũng có tìm cách liên lạc với Yên nhưng không biết Yên ở đâu.... Hiện hai người sống trong một ngôi nhà không xa ngôi chùa nhỏ của Sư Bà, hai em của Phiên đã lập gia đình đang ở xa vì công việc làm. Không hiểu sao khi gặp lại hai ông bà, nhứt là mẹ Phiên, lòng Yên ngập tràn thương mến, cha Phiên thì tóc đã bạc trắng, mẹ Phiên có hơi yếu nhưng vẫn còn minh mẫn.

- Bây giờ con Thiên Tú đã đi tu... Hay là con dọn về đây ở với ba má...

Đó là lời đề nghị của má Phiên sau vài lần Yên tới lui thăm viếng, dường như bà còn muốn nói điều gì nữa nhưng không hiểu sao khi nói tới đó bà bỏ lửng...

Yên đem chuyện này kể cho Sư Bà và Sư Cô nghe, Sư Cô đưa mắt nhìn Sư Bà chờ đợi... Sư Bà nói:

- Con đã trải qua nhiều gian truân, con đã chịu nhiều khổ não cho nên con đã ở vậy thờ chồng và lại có ý xuất gia... Nhưng con chưa nếm mùi của cái khổ vì cô đơn lúc tuổi già, ba mẹ Phiên, con cũng có mà dâu cũng có thể nhưng ở cái tuổi gần đất xa trời thì không một ai kề cận để sớm hôm chăm sóc... Theo Bà thấy thì thay gì con xuất gia đi tu, con nên về ở với hai ông bà để thay cho Phiên mà báo hiếu. Vả lại tu hiếu cũng là một pháp tu... Đến khi hai ông bà mãn phần con về đây với Sư Bà và Sư Cô cũng không muộn...

Nghe lời Sư Bà, Yên dọn về nhà của ba mẹ Phiên ở để phụng dưỡng hai ông bà, mong rằng anh Phiên sẽ vui nơi chín suối...

Diệu Ngọc

4/2005

